

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA

Số: 1605/2022/HVA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA**

Mã chứng khoán: **HVA**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều,
Thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

Điện thoại: 02923.826.688

Email: cbtt.hva@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: **VƯƠNG LÊ VĨNH NHÂN**

Chức vụ: Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật

Loại công bố thông tin: Định kỳ Bất thường 24 giờ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: Công ty cổ phần Đầu tư HVA Công bố về việc ngày 16/05/2022, Công ty nhận được Quyết định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế số 639/QĐ-XPVPHC của Cục thuế thành phố Cần Thơ ban hành ngày 11/05/2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA vào ngày 16/05/2022 tại địa chỉ: <https://hva.group/category/quan-he-co-dong/thong-tin-chung/>

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tài liệu kèm theo:

- Quyết định số 639/QĐ-XPVPHC của Cục Thuế thành phố Cần Thơ về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế ngày 11/05/2022.



VƯƠNG LÊ VĨNH NHÂN

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 639.../QĐ-XPVPHC

Cần Thơ, ngày 11 tháng 05 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-TCT ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Tổng cục Thuế về việc luân chuyển, bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo;

Căn cứ Quyết định số 2499/QĐ-CTCTH ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP. Cần Thơ về việc ủy quyền cho Phó Cục trưởng;

Căn cứ Biên bản Kiểm tra thuế ký ngày 10/5/2022 của Đoàn Kiểm tra Cục thuế TP. Cần Thơ theo hiện Quyết định số 2515/QĐ-CTCTH ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư HVA và Quyết định số 393/QĐ-CTCTH ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc bổ sung thời kỳ kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Đầu tư HVA của Cục Thuế thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra 1,

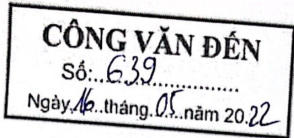
Tôi: Huỳnh Tấn Phát, chức vụ: Phó cục trưởng Cục Thuế TP. Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư HVA.

Địa chỉ trụ sở chính: số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, P. An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.



- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104659943 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/5/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 23/12/2021.

Mã số thuế: 0104659943.

Người đại diện theo pháp luật: Vương Lê Vĩnh Nhân Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp như sau: Thuế GTGT năm 2018, thuế TNDN năm 2017, thuế TNCN năm 2018.

Khai sai không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp như sau: thuế GTGT năm 2018 và thuế TNDN năm 2018, 2019.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Vi phạm quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

4. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không;

b) Các tình tiết tăng nặng: Đối với hành vi khai sai thuế TNDN không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp năm 2018, 2019 đã vi phạm nhiều lần theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

- Phạt tiền với số tiền: 14.367.230 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu, ba trăm sáu mươi bảy ngàn, hai trăm ba mươi đồng), trong đó:

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp năm 2018 (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu) (NDKT 4254): 1.114.502 đồng.

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2017 (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu) (NDKT 4254): 2.799.718 đồng.

+ Phạt về hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp năm 2019 (NDKT 4254): 2.100.000 đồng.

+ Phạt về hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2018, 2019 (NDKT 4254): 2.520.000 đồng.

+ Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNCN phải nộp (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu) (NDKT 4268): 5.833.010 đồng

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Khắc phục hậu quả:

- Giảm khấu trừ số tiền: 14.521.328 đồng (Bằng chữ: Mười bốn triệu năm trăm hai mươi một nghìn ba trăm hai mươi tám đồng).

- Giảm lỗ năm 2018 số tiền: 2.507.287.428 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm lẻ bảy triệu, hai trăm tám mươi bảy ngàn, bốn trăm hai mươi tám đồng)

- Tăng lỗ năm 2019 số tiền: 13.729.966 đồng (Bằng chữ: Mười ba triệu, bảy trăm hai mươi chín ngàn, chín trăm sáu mươi sáu đồng)

- Truy thu thuế: 48.736.146 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, một trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó:

+ Thuế GTGT (NDKT 1701) số tiền: 5.572.508 đồng.

+ Thuế TNDN (NDKT 1052) số tiền: 13.998.588 đồng, bù trừ thuế TNDN đã nộp. Số tiền thuế TNDN còn phải nộp đến 31/12/2020 là: 12.221.614 đồng

+ Thuế TNCN (NDKT 1004) số tiền: 10.280.926 đồng.

+ Thuế TNCN (NDKT 1001) số tiền: 18.884.124 đồng, bù trừ thuế TNCN đã nộp từ tiền lương, tiền công. Số tiền thuế TNCN từ tiền lương, tiền công còn phải nộp đến 31/12/2020 là: 5.577.612 đồng

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (NDKT 4931) số tiền: 2.154.889 đồng (Bằng chữ: Hai triệu một trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi chín đồng).

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (NDKT 4918) số tiền: 5.771.195 đồng (Bằng chữ: Năm triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn một trăm chín mươi lăm đồng). Theo số liệu tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước đến ngày 01/02/2018 Công ty còn phải nộp thuế TNDN là: 12.331.614 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNCN (NDKT 4917) số tiền: 6.161.314 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu một trăm sáu mươi một nghìn ba trăm mười bốn đồng). Theo số liệu tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước đến ngày 23/01/2019 Công ty còn phải nộp thuế TNCN từ tiền lương, tiền công là: 5.577.612 đồng.

- Tiền chậm nộp 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế GTGT, TNDN, TNCN khai thiếu. Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 10/5/2022, Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 10/5/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Vương Lê Vĩnh Nhân là đại diện Công ty Cổ Phần Đầu Tư HVA để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này Công ty Cổ Phần Đầu Tư HVA phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền theo quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 của Cục Thuế thành

phổ Cần Thơ mở tại Kho bạc Cần Thơ trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ Phần Đầu Tư HVA không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ Phần Đầu Tư HVA có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Cần Thơ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng phòng Thanh tra - kiểm tra 1, Trưởng phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trưởng phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; TTKT1(3). /

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Huỳnh Tấn Phát